

CÔNG TY TNHH A4I
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH A4I

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: A4I COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: A4I CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108542551

3. Ngày thành lập: 11/12/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 166D, phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
2.	Cổng thông tin	6312
3.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa	4610
5.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
7.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
8.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
9.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
10.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
11.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
12.	Giáo dục khác chưa được phân vào đầu	8559
13.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn tổ chức đấu thầu, lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu. - Dịch vụ tư vấn lập cáo đánh giá tác động môi trường	7110
14.	Sản xuất điện	3511
15.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dụng cụ y tế	4649

16.	Quảng cáo	7310
17.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
18.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
19.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
20.	Sản xuất chè	1076
21.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
22.	Trồng cây hàng năm khác	0119
23.	Trồng cây hồ tiêu	0124
24.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
25.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết : Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
27.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
28.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
29.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
30.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn sơn, vécni	4663
31.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
32.	Trồng lúa	0111
33.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
34.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212(Chính)
35.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ đa dạng phục vụ khách hàng tiêu dùng. Gồm những hoạt động có kỹ năng chuyên môn, khoa học và công nghệ	7490
36.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
37.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
38.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
39.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
40.	Thu gom rác thải độc hại	3812
41.	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822
42.	Tái chế phế liệu	3830
43.	Khai thác thủy sản biển	0311
44.	Trồng cây điều	0123
45.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
46.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080

47.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
48.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
49.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
50.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
51.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
52.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
53.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
54.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
55.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
56.	Trồng cây ăn quả	0121
57.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
58.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
59.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
60.	Chăn nuôi khác	0149
61.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
62.	Sản xuất cà phê	1077
63.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
64.	Bốc xếp hàng hóa	5224
65.	Lập trình máy vi tính	6201
66.	Trồng cây mía	0114
67.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
68.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
69.	Chăn nuôi gia cầm	0146
70.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
71.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
72.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
73.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661

6. Vốn điều lệ: 4.000.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001073016772

Ngày cấp: 09/03/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2, ngõ 164, phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: *Số 166D, phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ TUẤN CƯỜNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 01/12/1973 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001073016772

Ngày cấp: 09/03/2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2, ngõ 164, phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 166D, phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội